

Số: 66/2024/QĐST-DS

Thành phố H, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 195/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại Cổ phần K.

Địa chỉ: 4 P, phường V, thành phố R, Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung V – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền lại:

1. Ông Danh T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP K, số D P, phường V, TP., tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Phạm Đông X, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP K, số B đường L, khóm C, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

3. Ông Trần Thanh V1, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP K, số B đường P, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang.

4. Ông Bùi Vĩnh T1, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP K, số C, đường N, TT N, huyện T, tỉnh An Giang.

5. Ông Nguyễn Khoa H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP K, số B đường L, khóm C, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

6. Ông Thái Minh T2, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ngân hàng TMCP K, số C đường H, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: 1. Ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1982;

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc H2, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1971;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1977;

Địa chỉ: khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

3. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984;

Địa chỉ: khóm A, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

4. Chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 1986.

Địa chỉ: số D, khóm N, Phường A, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Thanh H1 và bà Nguyễn Thị Ngọc H2 tự nguyện thống nhất liên đới trả cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 11/9/2024 là 1.645.687.754 đồng (Một tỷ sáu trăm bốn mươi lăm triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn bảy trăm năm mươi bốn đồng), trong đó tổng nợ vay gốc 1.400.000.000 đồng và tổng số tiền lãi trong hạn, tiền phạt chậm trả lãi, lãi quá hạn là 245.687.754 đồng và tiếp tục tính tiền lãi phát sinh từ ngày 12/9/2024 trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng 616/23/HĐTD/0601 - 6720 ngày 18/07/2023 và Hợp đồng tín dụng từng lần số 656/23/HĐTD ngày 14/08/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Ông Nguyễn Thanh H1 và bà Nguyễn Thị Ngọc H2, bà Nguyễn Thị P, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị T3 tự nguyện thống nhất Công nhận Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1228/22/HĐTC-BĐS/0601-6720 ngày 27 tháng 07 năm 2022 đối với diện tích đất 123,1m², thửa đất số 12, tờ bản đồ số 58 và căn nhà gắn liền trên đất tọa lạc tại: phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, do ông Nguyễn Văn T4 và ông Nguyễn Thanh H1 đứng tên quyền sử dụng đất đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP K với ông Nguyễn Văn T4, ông Nguyễn Thanh H1 và bà Nguyễn Thị Ngọc H2 có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP K ông Thái Minh T2, các bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H2 và ông Nguyễn Thanh H1, người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà Nguyễn Thị P, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị T3 tự nguyện thỏa thuận:

+ Bà Nguyễn Thanh H1 và bà Nguyễn Thị Ngọc H2 tự nguyện chịu 30.835.000đ (Ba mươi triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP K được nhận lại 29.672.000đ (Hai mươi chín triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 5212 ngày 24/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS Tp. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo